

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm A
và dự án nhóm B sử dụng các nguồn vốn đầu tư công
do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương
đầu tư dự án nhóm A, dự án nhóm B sử dụng các nguồn vốn đầu tư công do Ủy
ban nhân dân tỉnh quản lý;*

*Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về
điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm A và dự án nhóm B sử dụng các
nguồn vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và Tờ trình số 225/TTr-
UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung Tờ trình số
181/TTr-UBND; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư

Phê duyệt chủ trương đầu tư 01 dự án nhóm B sử dụng nguồn vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý với tổng mức đầu tư là 53.670 triệu đồng.

(Danh mục chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

Điều 2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án nhóm A và 06 dự án nhóm B trong Nghị quyết số 17/NQ-HĐND.

(Danh mục chi tiết theo Phụ lục II đính kèm).

2. Các danh mục dự án khác giữ nguyên theo Phụ lục danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, điều chỉnh các nội dung của chủ trương đầu tư nhưng không làm vượt tổng mức đầu tư đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh trong kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khoá X, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm A và dự án nhóm B sử dụng các nguồn vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý./.

Nơi nhận:

- UB.Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: TN&MT, Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh uỷ;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Bình



Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN NHÓM B SỬ DỤNG CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Cơ cấu nguồn vốn	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
	TỔNG CỘNG					53.670					
I	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp					53.670					
1	Trường Trung học phổ thông Huỳnh Văn Sấm	Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè	Dự án Trường Trung học phổ thông Huỳnh Văn Sấm được đầu tư đảm bảo đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, phục vụ khoảng 1.575 học sinh, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và góp phần hoàn thành tiêu chí trường học đạt chuẩn huyện nông thôn mới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	Xây dựng mới khối phòng học 15 phòng kết hợp với khối hành chính và phòng học bộ môn với quy mô thiết kế 01 trệt 02 lầu, tổng diện tích sàn khoảng 2.846m ² ; Xây dựng nhà đa năng với diện tích xây dựng khoảng 495m ² ; Cải tạo khối lớp học và khối hành chính hiện hữu; Các hạng mục phụ và trang thiết bị.	B	53.670	Ngân sách tỉnh	H.CB	2022-2025	04 năm	

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN NHÓM A VÀ DỰ ÁN NHÓM B SỬ DỤNG CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG ĐƯỢC PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Cơ cấu nguồn vốn	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
A	CÁC DỰ ÁN NHÓM A										
I	Giao thông										
1	Đường tỉnh 864 (Đường dọc sông Tiền)	Ban QLDA Giao thông	Nhằm thúc đẩy liên kết giữa tỉnh Tiền Giang với các tỉnh, thành phố trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Dự án còn góp phần kết nối 3 vùng kinh tế - đô thị của tỉnh (vùng Trung tâm, vùng phía Tây và vùng phía Đông), tạo nên sự thông suốt, đồng bộ và phát huy hơn nữa hiệu quả của mạng lưới giao thông hiện hữu, thúc đẩy phát triển liên kết vùng. Tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, du lịch, nuôi trồng thủy sản, góp phần tăng thu ngân sách, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.	Chiều dài tuyến khoảng 111,2km (trong đó: làm mới khoảng 36,4km, nâng cấp mở rộng khoảng 26,3km, đường hiện hữu khoảng 48,5km), mặt đường 7-11m, nền đường 9-12m. Phân kỳ đầu tư như sau: - Giai đoạn 1 (2022-2025): + Giải phóng mặt bằng và xây dựng các đoạn: từ thành phố Mỹ Tho đến Đền Đò, huyện Gò Công Đông với chiều dài tuyến khoảng 44km, mặt đường 7-11m, nền đường 12m. Xây dựng mới các cầu, cống trên tuyến, tải trọng HL93. Đoạn từ Quốc lộ 1 đến cầu Vàm Trà Lọt khoảng 12km, mặt đường 7m, nền đường 9m. + Giải phóng mặt bằng đoạn từ đền đò đến Tân Thành. - Giai đoạn 2 (2026-2027): từ thành phố Mỹ Tho đến Quốc lộ 30 (trừ đoạn từ Quốc lộ 1 đến cầu Vàm Trà Lọt) và xây dựng đoạn từ Đền đò đến Tân Thành, huyện Gò Công Đông với chiều dài tuyến khoảng 55,2km, mặt đường 7m, nền đường 9-12m (riêng đoạn từ Quốc lộ 1 - Quốc lộ 30 dự kiến mời gọi đầu tư).	A	3.263.000 - Giai đoạn 1 (2022-2025): 2.000.000 - Giai đoạn 2 (2026-2027): 1.263.000	- Giai đoạn 1: Vốn ngân sách Trung ương 1.200.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương. - Giai đoạn 2: Vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.	H.CB, H.CL, H.CT, TP.MT, H.CG, H.GCT, H.GCD	2022-2027	06 năm	



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Cơ cấu nguồn vốn	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
2	Đường giao thông hai bên bờ sông Bảo Định	Ban QLDA DD&CN	Đầu tư giao thông thủy bộ kết nối Tiền Giang - Long An kết hợp chỉnh trang đô thị trung tâm tỉnh, góp phần phòng chống sạt lở hai bờ sông Bảo Định, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống triều cường, đảm bảo an toàn cho người và hệ thống cơ sở hạ tầng dọc theo bờ sông, an toàn giao thông thủy và các hoạt động kinh tế trên sông, cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của Tiền Giang và Long An; đồng thời, chỉnh trang đô thị trung tâm của tỉnh, thúc đẩy hoạt động liên kết phát triển du lịch giữa Tiền Giang và Long An.	<ul style="list-style-type: none"> - Phía bờ Nam xây dựng đường giao thông dọc bờ sông có chiều dài khoảng 3.212m, mặt đường 3,5m và xây dựng tuyến kè có chiều dài khoảng 5.874m bằng BTCT. - Phía bờ Bắc xây dựng đường giao thông dọc bờ sông có chiều dài khoảng 6.765m, mặt đường 8,0m, vỉa hè 4,0m và xây dựng tuyến kè có chiều dài khoảng 4.407m bằng BTCT. - Các hạng mục phụ: hạ tầng kỹ thuật, mảng xanh, công viên... - Tách công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án thành Tiểu dự án riêng và giao cho Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định pháp luật 	A	2.000.000	Vốn ngân sách Trung ương 1.350.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	TP.MT	2022-2027	06 năm	
B	CÁC DỰ ÁN NHÓM B										
1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản										
1	Nâng cấp đê biển Gò Công (giai đoạn 2)	Ban QLDA Nông nghiệp	Nhằm chống sạt lở bờ biển, khôi phục diện tích đất đã bị xói lở, đảm bảo an toàn cho người dân và tài sản, bảo vệ tuyến đê biển Gò Công, giảm thiệt hại do thiên tai; phát triển bền vững tiềm năng du lịch, kinh tế biển, xây dựng cơ sở hạ tầng và công tác bảo vệ an ninh quốc phòng, góp phần thu hút đầu tư, phát triển du lịch, kinh tế biển của tỉnh.	Chiều dài tuyến đê khoảng 5.700m, đê giảm sóng kết cấu rỗng BTCT và sửa chữa 2 cống dưới đê nhánh 2, 3.	B	200.000	Vốn ngân sách Trung ương 120.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	H.GCĐ	2022-2025	04 năm	
2	Đầu tư xây dựng hệ thống công ngăn mặn tại đầu các kênh rạch ra sông Tiền trên Đường tỉnh 864 (giai đoạn 1)	Ban QLDA Nông nghiệp	Kiểm soát được nguồn nước ngọt nhằm ổn định sản xuất nông nghiệp vùng trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao, chủ động chuyển đổi các mô hình sản xuất nông nghiệp thích ứng với BĐKH và đáp ứng nhu cầu thị trường; Đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước cấp phục vụ dân sinh và kết hợp tăng cường tuyến giao thông nông thôn.	Đầu tư 06 cống trên Đường tỉnh 864 có khẩu độ từ 10-50m, tuyến đê và các cống dưới đê dọc sông Tiền.	B	846.360	Vốn ngân sách Trung ương 650.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	H.CL, H.CT	2021-2024	04 năm	
II	Giao thông										



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Cơ cấu nguồn vốn	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
1	Nâng cấp, mở rộng các Đường tỉnh 861, 863, 869 (kết nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Đồng Tháp)	Ban QLDA Giao thông	Nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa và lưu thông của người dân trong vùng phía Tây của tỉnh và giữa vùng phía Tây với tỉnh Đồng Tháp, Long An.	- Xây dựng mới 04 cầu trên ĐT.861, 01 cầu và 01 cống trên ĐT.863, 04 cầu trên ĐT.869 với khổ cầu và cống 10m, tải trọng HL.93. - Nâng cấp mở rộng khoảng 14,5km trên ĐT.869 với mặt đường 8m, nền đường 9m. - Xây dựng hệ thống thoát nước và chiếu sáng khu vực đông dân cư.	B	249.363	Vốn ngân sách Trung ương 150.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	H.CB	2021-2024	04 năm	
2	Đường tỉnh 873 từ cầu Bình Xuân đến Quốc lộ 50	Ban QLDA Giao thông	Mở mới tuyến đường từ cầu Bình Xuân đến Quốc lộ 50 phát huy tối đa hiệu quả đầu tư của dự án Cầu Bình Xuân.	Chiều dài tuyến khoảng 3,5km, mặt đường rộng 7m, nền đường 9m. Xây dựng các cầu và cống trên tuyến, tải trọng HL93. Xây dựng hệ thống thoát nước và chiếu sáng khu vực đông dân cư.	B	152.000	Vốn ngân sách Trung ương 100.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	TX.GC	2021-2024	04 năm	
3	Đường phát triển vùng Đồng Tháp Mười (giai đoạn 1)	Ban QLDA Giao thông	Nhằm kết nối giao thông từ Nút Giao Thân Cửu Nghĩa (thuộc tuyến đường Cao Tốc Trung Lương - TP.HCM) đến Trung tâm huyện Tân Phước, cùng với tuyến ĐT.865, ĐT.867 hình thành trục giao thông tuyến liên kết vùng Đồng Tháp Mười, tạo điều kiện đầu tư, thu hút đầu tư phát triển đô thị, dân cư, phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp, góp phần tăng thu ngân sách và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.	- GPMB toàn tuyến với chiều dài khoảng 12,5km phạm vi rộng 80m. - Xây dựng mới tuyến đường dài khoảng 8,0km, mặt đường 7m, nền đường 9m. - Xây dựng mới các cầu, cống trên tuyến, tải trọng HL93.	B	596.000	Vốn ngân sách Trung ương 431.886 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	H.TP, H.CT	2023-2026	04 năm	
4	Đường tỉnh 877C và cầu qua kênh Chợ Gạo (đoạn từ Đường tỉnh 879D đến Đường tỉnh 877)	Ban QLDA Giao thông	Từng bước đầu tư thêm tuyến đường song song với QL.50 (cùng với ĐT.864) với 2 vùng công nghiệp của tỉnh (vùng Đông Nam Tân Phước và vùng Gò Công) và kết nối 2 vùng kinh tế đô thị của tỉnh (phía Tây và phía Đông) và phục vụ tuyến giao thông đảm bảo an ninh quốc phòng như quy hoạch, góp phần phát triển kinh tế xã hội, vận chuyển hàng hóa.	- Xây dựng đường giao thông nối Đường tỉnh 879D và Đường tỉnh 877, chiều dài tuyến khoảng 2,9km (bao gồm cả chiều dài cầu qua kênh Chợ Gạo), mặt đường rộng phù hợp với quy mô cầu chính. - Xây mới cầu qua kênh Chợ Gạo tải trọng HL93, mặt cầu rộng 9m, khổ cầu 10m.	B	375.000	Vốn ngân sách Trung ương 200.000 triệu đồng và phần còn lại ngân sách địa phương	H.CG	2023-2026	04 năm	

